

Y, ngày 06 tháng 01 năm 2022

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm S, xã L, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1996

Địa chỉ: xóm S, xã L, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Bùi Thị T- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị T có 02 con chung. Vợ chồng

ly hôn cùng thống nhất thỏa thuận:

- Giao cháu Bùi Văn N, sinh ngày 08/8/2016 cho anh Bùi Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Giao cháu Bùi Hồng N, sinh ngày 09/5/2014 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Hai bên anh H, chị T đều chưa yêu cầu trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên anh H, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung: Anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị T tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về công nợ chung: Không có.

e. Về án phí: Anh Bùi Văn H tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002219 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hòa Bình. An Bùi Văn H còn được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- TGVPL;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Trung N

